



Ký bởi: Tổng Công ty Bảo
Đảm An toàn Hàng Hải
Miền Nam
Ký ngày: 08.10.2021
15:49:16

- P.KT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số 237 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- P.KHJT

- P.HA

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 08 tháng 10 năm 2021



hul

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Sông Tiền

TGG - 03 - 2021

Vùng biển: tỉnh Tiền Giang.

Tên luồng: Sông Tiền.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ ST_2109_01 đến ST_2109_20, tỷ lệ 1/5000 đo đạc hoàn thành tháng 9/2021, các số liệu liên quan do Xi nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Sông Tiền như sau:

Trong phạm vi luồng hàng hải được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ":

1. Đoạn từ phao BHHH số "0" đến cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số "25", "26") chiều dài 25 km, bề rộng đáy luồng 80 m:

- Đoạn từ phao BHHH số "0" đến cặp phao BHHH số "1", "2" + 900 m, chiều dài 2,9 km, độ sâu đạt 5,0 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số "1", "2" + 900 m đến cặp phao BHHH số "5", "6" - 200 m, chiều dài 2,6 km, độ sâu đạt 3,0 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số "5", "6" - 200 m đến cặp phao BHHH số "17", "18", chiều dài 12,0 km, độ sâu đạt 1,6 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số "17", "18" đến cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số "25", "26"), chiều dài 7,5 km, độ sâu đạt 3,0 m.

2. Đoạn từ cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số "25", "26") đến thượng lưu bên cảng Mỹ Tho + 500 m, chiều dài 49 km, bề rộng đáy luồng 150 m:

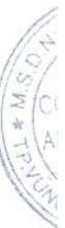
- Đoạn từ cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số "25", "26") đến cặp phao BHHH số "28", "29" - 750 m, chiều dài 2,9 km, độ sâu đạt 2,9 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số "28", "29" - 750 m đến phao BHHH số "40" + 950 m, chiều dài 22,4 km, độ sâu đạt 4,1 m.

- Đoạn từ phao BHHH số "40" + 950 m đến phao BHHH số "42", chiều dài 800 m, độ sâu đạt 3,2 m, độ sâu tại tim luồng đạt 5,2 m.

- Đoạn từ phao BHHH số "42" đến cặp phao BHHH số "46", "53" - 250 m, chiều dài 7,7 km, độ sâu đạt 4,4 m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số "46", "53" - 250 m đến thượng lưu bên cảng Mỹ Tho + 500 m, chiều dài 15,2 km, độ sâu đạt 6,6 m.



HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Sông Tiền căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho.

Ghi chú:

- Hải đồ cập nhật: VN4ST001, VN4ST002, VN4ST003, VN4ST004, VN4ST005, VN300025.
- Truy cập bản tin thông báo hàng hải tại địa chỉ <http://www.vms-south.vn>

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Thái Công

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 2 Bộ Tư lệnh Cảng sát Biên | 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO) |
| 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 16 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 17 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP) | 18 Cty CP Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 19 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 20 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 21 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 22 Bộ đội Biên phòng tỉnh Tiền Giang |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam | 23 Phòng Cảnh sát đường thủy tỉnh Tiền Giang |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 24 Sở GTVT tỉnh Tiền Giang |
| 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 25 Sở NN&PTNT tỉnh Tiền Giang |
| 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 26 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu |
| 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 28 CNI – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container) | 29 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | |
| 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) | |
| 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart) | |
| 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Biển | |

